TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TO** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2020/QĐST-HNGĐ	*TO, ngày 22 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 224/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **NTA**, sinh năm 1997.
ĐKNKTT và ở tại: XB,MD, TM, huyện TO, Tp. HN

- Bị đơn: Anh **LVĐ**, sinh năm 1995.
ĐKNKTT và ở tại: XB,MD, TM, huyện TO, Tp. HN

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58,81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;
Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị NTA và anh LVĐ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị NTA và anh LVĐ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị NTA và anh LVĐ thống nhất thỏa thuận giao con chung L ÁD, sinh năm 2017 cho chị NTA tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị NTA không yêu

cầu anh LVĐ trợ cấp nuôi con chung, tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con chung cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu.

Anh LVĐ có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ:* Chị NTA và anh LVĐ khai nhận không có nên không xem xét.

- *Về án phí:* Chị NTA tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại Chị NTA: 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 02262 ngày 13 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TO, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- UBND xã TM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng